TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **283**/2023/HS-PT
Ngày: 15 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Tô Ngọc**

Các Thẩm phán: Ông **Phan Văn Yên**

Ông **Phan Nhựt Bình**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Đinh Hồng Vân** – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh* tham gia phiên tòa: ông **Nguyễn Văn Đức** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 60/2023/TLPT-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Trần H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 575/2022/HS-ST ngày 13-12-2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 326/2023/QĐXX-PT ngày 24/4/2023 đối với bị cáo:

Trần H, sinh năm 1991 tại QN; nơi thường trú: xã Nam Chính, huyện ĐL, tỉnh BT; chỗ ở: phường Long Thạnh Mỹ, TP TĐ, TP H ; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Buôn bán hoa; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần N và bà Nguyễn Thị Nh; có vợ Lê Minh Ng và 02 con, sinh năm 2015 và năm 2019; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giam ngày 01/6/2021.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư **Trương Thị Thu H** – Văn phòng Luật sư Kim T - thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, quá trình giải quyết vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghĩ chị Nguyễn Thị Bạch L, vợ anh Phạm L, là em họ H nhiều lần có thái độ khinh thường mình, nên H nảy sinh ý định dùng xăng đốt phòng trọ gia đình L đang ở tại dãy phòng trọ, phường Long Thạnh Mỹ, TP TĐ, TP H.

Khoảng 14 giờ ngày 31/5/2021, H mở vòi bình xăng chiếc xe Honda Dream biển số 50Y-8243, lấy khoảng 02 lít xăng đựng trong can nhựa loại 20 lít, bỏ vào túi nylon màu đen để trong thùng giấy trước cửa nhà phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức. Khoảng 18 giờ cùng ngày, H đến nhà anh rể là Lê Văn L mượn chiếc xe gắn máy Honda Wave màu xanh biển số 66Hl-9986, chạy đến khu vực cầu Trung tâm đào tạo Khu công nghệ cao, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức dùng 01 chai sơn xịt màu đỏ sơn mặt nạ, bủng chắn bùn, ốp thân từ màu xanh sang màu đỏ, cất giấu chiếc xe này ở đây, rồi đón xe ôm về nhà số 60 Nguyễn Văn Thạnh. Khoảng 19 giờ cùng ngày, H chạy xe Dream chở vợ con đến tiệm bán hoa, số 47 Dân Chủ, phường Bình Thọ, thành phố Thủ Đức, chị Lê Minh Ng vợ H chở con về, còn H ở lại tiệm tiếp tục bán hoa. Sau đó H điều khiển xe Dream về nhà số 60 Nguyên Văn Thạnh, lấy can xăng, 01 cái xô nhựa, 01 đoạn dây vải nhiều màu dài khoảng 04m bỏ trong thùng giấy, để vào thùng rơmóc gắn phía sau xe Dream chạy đến tiệm bán hoa số 47 Dân Chủ cất giấu. Đến khoảng 22 giờ 18 phút cùng ngày, H điều khiển xe Dream chở theo các vật dụng trên đến nơi cất giấu, lấy xe Wave để lại xe Dream và lấy can xăng, xô nhựa bỏ lên 01 cái khay nhựa màu đen buộc vào phía sau yên xe Wave. Lát sau, H chạy xe Wave đi lòng vòng trên các tuyến đường xung quanh khu vực nhà trọ Liễu để quan sát. Khi thấy vắng người, H dừng xe gần Trường tiểu học Long Thạnh Mỹ (cách nhà trọ chị L khoảng 120m), lấy can xăng đổ vào xô nhựa để sợi dây vải nhiều màu thấm xăng, bỏ lại can nhựa rồi chạy xe Wave chở xô nhựa đựng xăng đến nhà trọ chị L.

Đến 00 giờ 27 phút ngày 01/6/2021, H dựng xe Wave phía trước ki ốt (cạnh nhà chị L) lấy ổ khóa màu vàng treo sẵn trên xe và xách xô nhựa đựng xăng đi đến trước nhà trọ chị L. H móc ổ khóa vào phía bên ngoài cửa ra vào và lấy sợi dây vải đã thấm xăng trong xô nhựa ra, buộc 01 đầu dây vào các thanh sắt cửa sổ, kéo vòng ra cửa chính. Sau đó, H cầm xô nhựa đựng xăng, tạt xăng qua cửa sổ đi đến phía trước cửa nhà trọ chị L, dùng hộp quẹt ga đốt vào đoạn giữa dây vải làm bùng cháy kèm theo tiếng nổ lớn trong nhà trọ chị L. Lúc này, vợ chồng anh L, chị L đang nằm ngủ trên nệm dưới tầng trệt, cạnh cửa sổ phòng trọ phát hiện tri hô. Các anh Nguyễn Văn Nh, Trần Thanh Th, Đặng Quốc D và chị Nguyễn Thanh H (hàng xóm) nghe tiếng động chạy đến phá cửa phòng trọ đưa anh L, chị L đến Bệnh viện Chợ Rẫy cấp cứu. Hậu quả đám cháy, làm anh L chết vào lúc 15 giờ 55 phút ngày 01/6/2021, chị L bị bỏng nặng và làm thiệt hại một số tài sản như: 01 điện thoại di động Oppo A92, 01 Ipad Pro, 01 xe gắn máy Suzuki Axelo biển số 86B7-129.39, các cọc tiền có nhiều mệnh giá khác nhau.

Sau khi đốt phòng trọ của chị L, H chạy xe Wave đến Khu công nghệ cao nơi cất giấu xe Dream, giấu xe Wave và điều khiển xe Dream về nhà 60 Nguyễn Văn Thạnh thay đổi trang phục gây án và nhờ bạn là Trần M Thành chạy xe chở H đến Khu công nghệ cao đi công việc. Sau đó, H đi bộ đến nơi cất giấu xe, lắp ráp các phụ kiện màu đỏ vào xe Wave và chạy đến hiện trường nắm tình hình thì bị nghi vấn bắt giữ.

Tại Cơ quan điều tra, Trần H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 3670 ngày 17/8/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: máu anh Phạm L thuộc nhóm máu B, chết do suy đa tạng do bỏng nhiệt.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 874 ngày 14/01/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chị Nguyễn Thị Bạch L bị các vết thương bỏng da tại vùng mặt 02 bên, trán, mặt sau cánh tay trái thuộc diện tăng giảm sắc tố dạ; các sẹo lồi rải rác tại vùng sau ngoài cánh tay, khuỷu tay trái, mu bàn tay trái, đùi cẳng bàn chân 02 bên (thuộc diện tăng giảm sắc tố, ảnh hưởng thẩm mỹ). Các vết thương này do bỏng nhiệt gây ra, tổng tỷ lệ thương tật là 49%, có nguy hiểm đến tính mạng.

Tại Bản kết luận giám định số 6806 ngày 26/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Bản kết luận định giá tài sản số 1656 ngày 24/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Chiếc xe gắn máy Suzuki Axelo biển số 86B7-129.39, có số khung, số máy không thay đổi trị giá 10.862.000 đồng; Ipad Pro trị giá 7.062.000 đồng; điện thoại Oppo A92 trị giá 3.734.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 21.658.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 1462 ngày 13/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Công văn số 1168 ngày 29/4/2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh xác định: 09 khối giấy bạc (ký hiệu từ A176 đến 184) bị cháy biến dạng (vón lại thành cục không xác định được loại tiền, mệnh giá) nên không đủ điều kiện đổi và không đủ cơ sở giám định là tiền thật hay giả; 175 mảnh giấy bạc (ký hiệu từ Al đến 175) là tiền thật có nhiều mệnh giá khác nhau có tổng trị giá là 24.978.000 đồng, trong đó đủ điều kiện quy đổi là 78 tờ tiền có tổng trị giá là 17.848.000 đồng. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền này cho Nguyễn Thị Bạch L.

Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Nguyễn Văn S (chủ khu nhà trọ) không yêu cầu định giá thiệt hại và không yêu cầu bồi thường.

- Ông Phạm L, bà Nguyễn Thị X, chị Nguyễn Thị Bạch L (là cha, mẹ và vợ của bị hại Phạm L) yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần là 149.000.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Bạch L (vợ của anh Phạm Lực) yêu cầu bị cáo Trần H bồi thường các khoản: 26.131.000 đồng tiền điều trị, mai táng cho anh Phạm L; tiền cấp dưỡng nuôi 02 cháu: Phạm Nguyễn Tấn L sinh năm 2018, Phạm Nguyễn Tấn Ph sinh năm 2019 (là con ruột anh L) với mức 3.000.000 đồng/tháng/cháu kể từ ngày bị hại Phạm L chết (01/6/2021) cho đến khi mỗi cháu đủ 18 tuổi.

Chị L yêu cầu bị cáo phải bồi thường 58.941.962 đồng chi phí nằm viện điều trị các vết thương bị bỏng; tiền mất thu nhập từ khi xảy ra vụ án đến nay là 44.000.000 đồng. Ngoài ra, chị L yêu cầu bị cáo còn phải bồi thường đối với các tài sản bị cháy gồm: 01 sợi dây chuyền vàng 18K mua vào tháng 12/2020 với giá 12.000.000 đồng; 01 sợi dây chuyền vàng 18K mua vào năm 2019 với giá 2.000.000 đồng; 01 nhẫn cưới vàng 18K mua vào năm 2016 với giá 2.800.000

đồng; 01 đôi bông tai vàng 18K mua vào tháng 12/2020 với giá 2.600.000 đồng. Các tờ tiền bị cháy không đổi được là 37.152.000 đồng và Ipad, điện thoại di động Oppo, xe gắn máy Suzuki Axelo biển số 86B7-129.39 bị cháy hư hỏng nặng (tất cả các hóa đơn, chứng từ đã bị cháy mất). Tổng cộng là 78.210.000 đồng. Bà Trần Thị Mỹ L (chị ruột, đại diện gia đình H) đã hỗ trợ cho bà Nguyễn Thị X 50.000.000 đồng để lo chi phí mai táng cho anh L.

Tại bản Cáo trạng số 294/CT-VKS-P2 ngày 07/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần H về tội "Giết người" theo điểm a, l, n khoản 1 Điều 123 và "Hủy hoại tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Bản án sơ thẩm số 575/2022/HS-ST ngày 13-12-2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử và quyết định đối với bị cáo Trần H:

Căn cứ điểm a, l, n khoản 1 Điều 123; điểm d khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 40; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần H Tử hình về tội "Giết người", 04 (bốn) năm tù về tội "Hủy hoại tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 (hai) tội là Tử hình.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/12/2022 bị cáo Trần H có đơn kháng cáo với nội dung xem xét lại vụ án và xin giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo của mình, xin xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Tuy nhiên, bị cáo chỉ hút từ xe máy một lượng xăng vào 01 chai C2, sau đó đổ vào can 20l, không phải 02 lít xăng như án sơ thẩm nêu. Bị cáo cũng không có ý định giết người mà chỉ muốn hù dọa. Bị cáo khóa cửa ngoài nhằm để cho lửa không cháy lan ra các nhà khác. Trước đó bị cáo có nghe nói anh L, chị L đã dời ra căn nhà sau để ở nên nghĩ việc đốt nhà không gây hậu quả chết người. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đối với tội hủy hoại tài sản thì bị cáo không kháng cáo, chấp hành mức hình phạt đã tuyên.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội. Về tội danh, luật sư thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát, không tranh luận. Hành vi bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án tiền sự, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, các con còn nhỏ. Gia đình bị cáo cũng đã bồi thường được 50.000.000 đồng. Đề nghị áp dụng các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự giảm hình phạt cho bị cáo từ tử hình xuống chung thân.

Tại phiên tòa phúc thẩm vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

-Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, đúng quy định về thời hạn. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, bị cáo và luật sư chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng.

-Về nội dung: Tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm của bị cáo thì thấy rằng đây là trường hợp phạm tội có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, đe dọa tính mạng đến nhiều người. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội giết người và hủy hoại tài sản là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tình tiết, chứng cư nào mới. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Chỉ vì một lý do nhỏ, bị hại không gây thiệt hại hay ảnh hưởng gì đến bị cáo, tuy nhiên do cơn bực tức cá nhân bị cáo đã lên kế hoạch để đốt phòng trọ nơi chị Nguyễn Thị Bạch L đang sinh sống cùng gia đình. Bị cáo đến phòng trọ của chị L, dùng các vật dụng đã chuẩn bị từ trước đến đốt phòng trọ của chị L, ngoài ra bị cáo còn dùng ổ khóa để móc ổ khóa phía ngoài cửa. Việc bị cáo khóa cửa ngoài thể hiện ý chí của bị cáo là nhằm cho những người trong nhà không thể thoát ra ngoài. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp giết 02 người trở lên, Bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người, có tính chất côn đồ. Hậu quả làm anh Phạm L chết do suy đa tạng, bỏng nhiệt, chị Nguyễn Thị Bạch L thương tật 49%, các vết thương do bỏng nhiệt gây ảnh hưởng thẩm mỹ và có nguy hiểm đến tính mạng. Đồng thời gây thiệt hại đến các tài sản của gia đình chị L anh L gồm 01 điện thoại di động Oppo A92, 01 Ipad Pro, 01 xe gắn máy hiệu Suzuki Axelo và một số tiền mặt có mệnh giá khác nhau. Sau khi đốt phòng trọ của chị L, bị cáo còn đổi xe máy và trang phục khi gây án và quay lại hiện trường gây án để nắm tình hình. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội "Giết người" và tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định điểm a, l, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng, tài sản của con người và khả năng thiệt hại tính mạng đến nhiều người cùng một lúc, gây mất trật tự trị an trong khu vực vì vậy cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo có tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại 50.000.000 đồng, cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có thiếu sót. Tuy nhiên, với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội như nhận định trên hình phạt Tử hình là tương xứng. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, ý kiến của luật sư, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ Luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 575/2022/HS-ST ngày 13/12/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố: bị cáo Trần H phạm tội ***"Giết người"*** và tội ***"Hủy hoại tài sản"***

Căn cứ điểm a, l, n khoản 1 Điều 123; điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 40; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần H Tử hình về tội "Giết người", 04 (bốn) năm tù về tội "Hủy hoại tài sản".

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 (hai) tội là Tử hình.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ GĐKT I) (1);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND TP.HCM (1);
- TAND TP.HCM (2);
- Sở Tư pháp TP.HCM (1);
- Công an TP.HCM (1);
- Cục THADS TP.HCM (1);
- Trại tạm giam TP.HCM (1);
- Bị cáo, bị hại (10);
- Lưu hồ sơ (2);
- Lưu LT, HCTP (5), (20) (ĐHV).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Tô Ngọc